TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ Đ** TỈNH LÂM ĐỒNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc.**
Số: **319/**2017/QĐST-HNGĐ	*Đ, ngày 22 tháng 9 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 449/2017/TLST-HNGĐ ngày 23/8/2017 giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị **Lê Thị L**, sinh năm: 1982

Trú tại: Đường T, Phường E, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- *Bị đơn:* Anh **Nguyễn Tài M,** sinh năm: 1980.

Trú tại: Đường P, phường B, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 14 tháng 9 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 9 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị lê Thị L và anh Nguyễn Tài M.

2.Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-*Về quan hệ hôn nhân:* Chị Lê Thị L và anh Nguyễn Tài M thỏa thuận thuận tình ly hôn.

-*Về con chung:* Anh Nguyễn Tài M trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng 02 con chung tên Nguyễn Hương Ngọc A, sinh ngày 20/7/2004 và Nguyễn Văn Đăng K, sinh ngày 03/4/2008 và chị Lê Thị L có trách nhiệm cấp dưỡng 2.000.000đ/ 02 con/ tháng, thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 10/2017 cho đến khi con chung đến tuổi trưởng thành.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, thay đổi người trực tiếp nuôi con và thay đổi cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi tương tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự;

- *Về án phí:* Chị Lê Thị L thỏa thuận chịu 150.000đ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm và 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con được trừ vào số tiền 300.000đ chị L đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số AA/2016/0001605 ngày 23/8/2017 của Chi cục thi hành án thành phố Đ).

3- Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Lâm Đồng;*
- *VKSND TP Đ;*
- *Chi cục THA dân sự Tp Đ;*
- *UBND Phường A, Tp. Đ;*
- *Đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Báu